| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - LÀO CAI**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **64**/2026/HS-ST
Ngày: 31-3-2026

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thành Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Công Thắng,

Ông Vàng A Lù;

***- Thư ký phiên tòa****:* Ông Đào Bá Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại các điểm cầu:

***Điểm cầu trung tâm***: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

***Điểm cầu thành phần:*** Trụ sở Tòa án nhân dân dân khu vực 5 - Lào Cai.

Xét xử công khai sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 38/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Anh T,** tên gọi khác: Không, sinh ngày xx tháng xx năm19xx, tại: Xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn xx, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân: 01507900xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn T1, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn xx, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn xx, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Anh Lê Quế L, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn NM, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

***Thành phần tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lào Cai***

- Ông Lý A Hờ - Thẩm phán Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Ông Thào A Dờ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lào Cai.

- Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/10/2025, Công an xã Thượng BL tiến hành test ma túy định kỳ đối với Bùi Anh T, người thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả: Bùi Anh T dương tính với chất ma túy. Quá trình làm việc, Bùi Anh T giao nộp công cụ sử dụng chất ma tuý và tự khai nhận:

Từ tháng 6/2025 đến tháng 8/2025, Bùi Anh T đã rủ Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma tuý bằng hình thức hút thuốc phiện 03 lần trên đồi trồng quế tại thôn 10, xã Thượng BL của gia đình ông Nguyễn Quang Tr. Bùi Anh T chuẩn bị từ trước bộ công cụ sử dụng ma túy gồm 01 ống hút bằng tre, 01 chiếc bật lửa, 01 con dao, 01 chày gỗ, 03 chiếc chén, 01 thanh kim loại màu trắng có một đầu nhọn, 01 chiếc nhíp, 01 bộ đèn mỡ tự chế, thuốc cảm loại viên nén và thuốc phiện do Bùi Anh T chuẩn bị từ trước đã giấu trong bụi cây trên đồi. Trong quá trình sử dụng ma túy, Bùi Anh T lấy thuốc phiện đã chuẩn bị từ trước cho vào chén cùng với thuốc cảm dùng chày giã nhỏ để cho dẻo ra và kết dính lại, tiếp đó Tú dùng bật lửa đốt đèn mỡ rồi đặt chén có thuốc phiện lên trên để nấu. Đến khi thuốc phiện đủ độ dẻo để sử dụng, Tú dùng đầu dẹt của thanh kim loại lấy thuốc phiện đã nấu vê thành từng viên nhỏ để hơ trên lửa rồi cho vào đầu ống tre để hút. Sau khi hút thuốc phiện xong, Bùi Anh T đưa ống tre cho Hoàng Văn M sử dụng. Đầu tháng 10/2025, do trời mưa nên Bùi Anh T đã đem bộ công cụ để sử dụng ma túy nêu trên đến nhà của anh Lê Quế L, tại thôn Nhà Máy, xã Thượng BL là nơi Tú được Lê Quế L giao quản lý từ tháng 8/2025, Bùi Anh T cất bộ dụng cụ dưới gầm giường trong phòng ngủ. Tại đây vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2025 đến 00 giờ ngày 12/10/2025, Bùi Anh T rủ Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy như 03 lần trước.

Ngày 16/10/2025, Cơ quan điều tra đã xét nghiệm xác định Hoàng Văn M dương tính với chất ma túy.

- Cáo trạng số: 04/CT-VKSLCI-KV ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, truy tố Bùi Anh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ Luật hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Anh T khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Người làm chứng Hoàng Văn M vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2025 đến tháng 8/2025, Bùi Anh

T 03 lần rủ Hoàng Văn M hút thuốc phiện tại đồi quế sau nhà Minh. Công cụ sử dụng thuốc phiện và thuốc phiện do Bùi Anh T chuẩn bị trước, ngày 11/10/2025, tại căn nhà thuộc tổ dân phố Nhà Máy, Tú rủ Minh hút thuốc phiện một lần nữa bằng công cụ để sử dụng ma túy những lần trước đã sử dụng.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo Bùi Anh T được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

+ Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Anh T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

- Bị cáo Bùi Anh T không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng trong vụ án.

- Bị cáo Bùi Anh T nói lời sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên toà của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng tháng 6/2025 đến tháng 8/2025, tại đồi trồng quế thuộc thôn 10, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai, Bùi Anh T đã cung cấp ma túy, công cụ tổ chức cho Hoàng Văn M 03 lần sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút thuốc phiện,

ngày 11/10/2025 tại thôn Nhà Máy, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai, Bùi Anh T tổ chức cho Hoàng Văn M 01 lần sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút thuốc phiện.

Bị cáo Bùi Anh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi 04 lần tổ chức cho Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của Bùi Anh T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Bùi Anh T là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Bùi Anh T gây nguy hiểm cho xã hội rất lớn, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tự khai nhận hành vi 04 lần tổ chức cho Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy, là các tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo" và "Người phạm tội tự thú" quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

* Về nhân thân: Bị cáo Bùi Anh T là người nghiện ma túy. Nên cần xác định Bùi Anh T có nhân thân xấu.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Anh T phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có mục đích thu lợi bất chính, là người không có công việc ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Bùi Anh T.

[6]. Các vấn đề khác:

- Vật chứng thu giữ được: 01 bộ bàn đèn bị cáo dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Về nguồn gốc ma tuý, Bùi Anh T tổ chức cho Hoàng Văn M sử dụng, Tú khai khoảng đầu tháng 6/2025, Tú mua thuốc phiện của Đoàn Bạch Dương, sinh năm 1980,

trú tại thôn Nhà Máy, xã Thượng BL, tỉnh Lào Cai, với giá 300.000 đồng. Kết quả điều tra xác định: Đoàn Bạch Dương đã chết vào ngày 10/6/2025 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Lê Quế L là chủ căn nhà mà Bùi Anh T đã tổ chức cho Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy và ông Nguyễn Quang Tr là chủ đồi quế là địa điểm Bùi Anh T đã tổ chức cho Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy nhưng anh Lê Quế L và ông Nguyễn Quang Tr không biết hành vi phạm tội của bị cáo, nên anh Lê Quế L và ông Nguyễn Quang Tr không phạm tội.

[7]. Về án phí: Bị cáo Bùi Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" .

**2**. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Anh T **07** (*bảy*) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 16-10-2025.

**3**. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp gỗ màu đỏ; 01 ống hút bằng tre, rỗng hai đầu, dài 32cm, đường kính một đầu 3,1cm; 01 chiếc bật lửa; 01 con dao có cán bằng nhựa dài 19cm; 01 chày gỗ dài 12,7cm, một đầu có đường kính 1,5cm, một đầu có đường kính 2,2cm; 01 chiếc chén, đường kính miệng chén 4,5cm; 01 chiếc chén, đường kính miệng chén 5,5cm; 01 chiếc chén, đường kính miệng chén 4,8cm; 01 thanh kim loại màu trắng có một đầu dẹt, một đầu nhọn, dài 22,7cm; 01 chiếc nhíp bằng kim loại, màu trắng; 01 bộ đèn mỡ tự chế.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 3 năm 2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

**4**. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Bùi Anh T phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**5**. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Bùi Anh T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thành Long**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Chi cục hải quan tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Thượng BL (TB);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.